

Tây Ninh, ngày 21 tháng 02 năm 2019

**KẾ HOẠCH**  
**TỔ CHỨC THỰC HIỆN CUỘC TỔNG ĐIỀU TRA**  
**DÂN SỐ VÀ NHÀ Ở NĂM 2019 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH**

Thực hiện Quyết định số 772/QĐ-TTg ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019.

Căn cứ Phương án Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-BCĐTW ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Trưởng Ban chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở Trung ương và đặc điểm tình hình thực tế của địa phương, Ban Chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 tỉnh Tây Ninh xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện cuộc Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU ĐIỀU TRA**

**1. Mục đích**

Tổng điều tra dân số và nhà ở thực hiện vào thời điểm 0 giờ ngày 01/4/2019 (viết tắt là Tổng điều tra) thu thập các thông tin cơ bản về dân số và nhà ở nhằm các mục đích chính sau:

*Thứ nhất*, tổng hợp và biên soạn các chỉ tiêu dân số, nhân khẩu học và nhà ở phục vụ Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia; phân tích và dự báo tình hình phát triển dân số và nhà ở trên phạm vi cả nước và từng địa phương.

*Thứ hai*, đáp ứng nhu cầu thông tin về dân số và nhà ở phục vụ đánh giá kết quả thực hiện các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2020; xây dựng chiến lược và các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030; phục vụ công tác giám sát thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; giám sát các Mục tiêu phát triển bền vững của Liên hợp quốc mà Chính phủ Việt Nam đã cam kết.

*Thứ ba*, cung cấp thông tin phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia về dân số; xây dựng dàn mẫu chủ phục vụ các cuộc điều tra hộ dân cư thời kỳ 2019 - 2029.

**2. Yêu cầu**

Tổng điều tra phải bảo đảm các yêu cầu sau:

- Công tác tổ chức, thu thập thông tin, xử lý số liệu, tổng hợp, công bố và lưu giữ thông tin cuộc Tổng điều tra phải được thực hiện nghiêm túc, theo đúng quy định của Phương án Tổng điều tra;
- Bảo đảm thu thập đầy đủ, chính xác, kịp thời, không trùng lặp, không bỏ sót các thông tin quy định trong Phương án Tổng điều tra;
- Bảo mật thông tin cá nhân thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê;
- Việc quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc Tổng điều tra phải bảo đảm đúng chế độ hiện hành, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ VÀ PHẠM VI ĐIỀU TRA**

### **1. Đối tượng điều tra**

Đối tượng điều tra của cuộc Tổng điều tra bao gồm:

- Tất cả người Việt Nam thường xuyên cư trú trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tính đến thời điểm điều tra; người Việt Nam được cơ quan có thẩm quyền cho phép xuất cảnh ra nước ngoài trong thời hạn quy định;
- Các trường hợp chết của hộ dân cư (viết gọn là hộ) đã xảy ra từ ngày 01 Tết Âm lịch Mậu Tuất năm 2018 (tức ngày 16/02/2018 theo dương lịch) đến hết ngày 31/3/2019;
- Nhà ở của hộ dân cư.

### **2. Đơn vị điều tra**

Đơn vị điều tra là hộ. Hộ bao gồm một người ăn riêng, ở riêng hoặc một nhóm người ăn chung và ở chung. Đối với hộ có từ 02 người trở lên, các thành viên trong hộ có thể có hay không có quỹ thu chi chung; có hoặc không có mối quan hệ ruột thịt, hôn nhân hay nuôi dưỡng; hoặc kết hợp cả hai.

### **3. Phạm vi**

Tổng điều tra được thực hiện toàn bộ trên phạm vi cả nước đối với tất cả các đơn vị điều tra. Ở tỉnh Tây Ninh, cuộc Tổng điều tra thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh đối với tất cả đơn vị điều tra nằm trên địa bàn tỉnh.

## **III. NỘI DUNG ĐIỀU TRA VÀ PHIẾU ĐIỀU TRA**

### **1. Nội dung điều tra**

#### **1.1. Nội dung điều tra toàn bộ**

*Thông tin về dân số:*

- Các thông tin cá nhân (họ và tên, giới tính, tuổi);
- Mối quan hệ với chủ hộ;
- Dân tộc và tôn giáo;

- Tình hình đi học hiện nay;
- Trình độ học vấn và trình độ nghề, kỹ năng nghề;
- Tình trạng biết đọc và biết viết;
- Tình trạng hôn nhân;
- Tình hình đăng ký khai sinh của trẻ em.

*Về nhà ở của hộ:*

- Tình trạng nhà ở hiện tại;
- Quy mô diện tích nhà ở;
- Kết cấu nhà và loại vật liệu xây dựng chính;
- Năm đưa vào sử dụng.

### **1.2. Nội dung điều tra chọn mẫu**

Ngoài các thông tin như trong phiếu điều tra toàn bộ, phiếu điều tra mẫu còn có thêm các thông tin sau đây:

*Về dân số:*

- Tình trạng di cư (nơi thường trú cách đây 5 năm) và lý do di cư;
- Tình trạng khuyết tật;
- Tuổi kết hôn lần đầu;
- Tình trạng lao động việc làm.

*Thông tin về lịch sử sinh của nữ vị thành niên từ 10-14 tuổi và phụ nữ từ 15-49 tuổi:*

- Tình hình sinh con;
- Số con đã sinh, số con còn sống và số con đã chết;
- Tháng, năm sinh và số con trai, số con gái của lần sinh gần nhất;
- Hỗ trợ của cán bộ y tế trong lần sinh con gần nhất.

*Thông tin về người chết:*

- Thông tin cá nhân của người chết là thành viên hộ;
- Nguyên nhân chết, chết do thai sản.

*Thông tin về nhà ở:*

- Tình trạng sở hữu nhà ở;
- Loại nhiên liệu (năng lượng) chính để thắp sáng và nấu ăn;
- Nguồn nước chính sử dụng để ăn uống;

- Loại hộ xí đang sử dụng;
- Một số tiện nghi sinh hoạt cơ bản của hộ.

## 2. Phiếu điều tra

Tổng điều tra sử dụng hai loại phiếu điều tra để thu thập thông tin:

- Phiếu số 01/TĐTDS&NO (còn gọi là phiếu ngắn) được sử dụng để thu thập thông tin nội dung **điều tra toàn bộ**;
- Phiếu số 02/TĐTDS&NO (còn gọi là phiếu dài) được sử dụng để thu thập thông tin thuộc nội dung **điều tra chọn mẫu**. Các hộ được điều tra phiếu dài thì không thực hiện điều tra phiếu ngắn.

## IV. THỜI ĐIỂM VÀ THỜI GIAN ĐIỀU TRA

### 1. Thời điểm điều tra

Thời điểm điều tra là 0 giờ ngày 01 tháng 4 năm 2019.

### 2. Thời gian điều tra

Thời gian thu thập thông tin tại địa bàn khoảng 25 ngày, bắt đầu từ 07 giờ sáng ngày 1/4/2019 và kết thúc chậm nhất vào ngày 25/4/2019.

Ban Chỉ đạo Tổng điều tra xã, phường, thị trấn (viết gọn là BCĐ cấp xã) tổ chức lực lượng để điều tra những người lang thang, cơ nhỡ và những người sống bằng nghề trên mặt nước không có nhà trên bờ, không có bến gốc đang có mặt trong phạm vi xã, phường, thị trấn quản lý vào ngày đầu tiên (ngày 01/4/2019).

## V. LOẠI ĐIỀU TRA, NGƯỜI CUNG CẤP THÔNG TIN VÀ PHƯƠNG PHÁP THU THẬP THÔNG TIN

### 1. Loại điều tra

Tổng điều tra được thực hiện theo phương pháp điều tra toàn bộ kết hợp với điều tra chọn mẫu.

#### 1.1. Điều tra toàn bộ

Điều tra toàn bộ được thực hiện đối với tất cả đối tượng thuộc các đơn vị điều tra trên phạm vi điều tra (ở Tây Ninh là toàn bộ dân số của tỉnh) nhằm thu thập thông tin cơ bản về dân số và nhà ở.

#### 1.2. Điều tra chọn mẫu

Điều tra chọn mẫu được thực hiện đối với một bộ phận dân số Việt Nam nhằm mục đích mở rộng nội dung điều tra, đáp ứng yêu cầu thông tin phân tích chuyên sâu; giúp nâng cao chất lượng điều tra, nhất là đối với những câu hỏi nhạy cảm và phức tạp; giúp tiết kiệm kinh phí Tổng điều tra.

Mẫu đại diện được chọn theo phương pháp chọn mẫu phân tầng hai giai đoạn:

*Giai đoạn 1:* Phân bổ số lượng và xác định địa bàn điều tra mẫu cho từng huyện, theo phương pháp xác suất tỷ lệ với quy mô (chiếm khoảng 40% số ĐBĐT);

*Giai đoạn 2:* Chọn hộ mẫu cho từng địa bàn điều tra (mẫu) theo phương pháp chọn hệ thống theo khoảng cách. Quy mô mẫu khoảng 10% số hộ điều tra (cả nước).

## 2. Người cung cấp thông tin

Chủ hộ (hoặc người am hiểu về các thành viên trong hộ khi chủ hộ đi vắng) là người cung cấp thông tin về nhân khẩu thực tế thường trú, các trường hợp chết, thông tin về nhà ở và điều kiện sống của hộ. Đối với những thông tin về thành viên hộ mà chủ hộ không nắm chắc, điều tra viên phỏng vấn trực tiếp thành viên hộ để hỏi các thông tin điều tra.

Riêng thông tin về lao động việc làm, điều tra viên phải phỏng vấn trực tiếp đối tượng điều tra là người từ 15 tuổi trở lên; các thông tin về lịch sử sinh, sức khoẻ sinh sản, điều tra viên phải phỏng vấn trực tiếp đối tượng điều tra là nữ vị thành niên từ 10-14 tuổi và phụ nữ từ 15 - 49 tuổi.

## 3. Phương pháp thu thập thông tin

Tổng điều tra sử dụng hai phương pháp thu thập thông tin: Phỏng vấn trực tiếp và hộ tự khai thông tin trên website của Tổng điều tra.

- *Phương pháp phỏng vấn trực tiếp:* Điều tra viên đến từng đơn vị điều tra (hộ) để thu thập thông tin, trực tiếp hỏi người cung cấp thông tin và ghi đầy đủ các câu trả lời vào phiếu điều tra điện tử được thiết kế trên máy tính bảng hoặc điện thoại thông minh (viết gọn phiếu điện tử) hoặc phiếu giấy (đối với các địa bàn, điều tra viên không thể sử dụng được thiết bị ghi phiếu điện tử).

Đối với những người tạm vắng trong suốt thời gian điều tra, điều tra viên có thể hỏi những người khác trong hộ, hoặc dựa vào những tài liệu do người thân hoặc chính quyền cung cấp để ghi phiếu điều tra. Phương pháp phỏng vấn trực tiếp được áp dụng đối với cả phiếu ngắn và phiếu dài.

Khi thu thập các thông tin về nhà ở, điều tra viên khi hỏi người cung cấp thông tin, đồng thời kết hợp với quan sát trực tiếp ngôi nhà hoặc căn hộ (cần thiết có thể ước lượng, đo lường hoặc tham khảo giấy tờ) để ghi câu trả lời vào phiếu điều tra.

- *Hộ tự cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của Tổng điều tra:* Hộ được cấp tài khoản và mật khẩu để đăng nhập, xem các hướng dẫn và tự điền thông tin vào phiếu điều tra trên Trang TTĐT Tổng điều tra (viết gọn là phiếu trực tuyến). Phương pháp tự cung cấp thông tin được áp dụng đối với phiếu ngắn.

## VI. CÁC DANH MỤC VÀ BẢNG PHÂN LOẠI THỐNG KÊ

Cuộc Tổng điều tra sử dụng 9 danh mục, bảng phân loại thống kê các loại về: đơn vị hành chính, ngành kinh tế, ngành đào tạo, dân tộc, nghề nghiệp, tôn giáo v.v..., được quy định tại Phương án Tổng điều tra và trong phụ lục Sổ tay điều tra viên.

## VII. KẾ HOẠCH TIỀN HÀNH

| STT        | NỘI DUNG   | THỜI GIAN                    | CẤP THỰC HIỆN                    | GHI CHÚ      |
|------------|--|------------------------------|----------------------------------|--------------|
| <b>I</b>   | <b>TỔ CHỨC NHÂN SỰ</b>   |                              |                                  |              |
| 1          | Thành lập BCĐ các cấp và Văn phòng giúp việc cấp tỉnh, huyện                                     | Tháng 8-9/2018               | UBND cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã | Đã thực hiện |
| 2          | Tuyển chọn người vẽ sơ đồ, lập bảng kê địa bàn điều tra  | Tháng 8-10/2018              | BCĐ cấp xã                       | Đã thực hiện |
| 3          | Tuyển chọn giám sát viên cấp tỉnh, cấp huyện   | Tháng 11/2018 - tháng 1/2019 | BCĐ cấp tỉnh, cấp huyện          | Đã thực hiện |
| 4          | Tuyển chọn điều tra viên, tổ trưởng, giám sát viên cấp xã  | Tháng 11/2018 - tháng 2/2019 | BCĐ cấp huyện, cấp xã.           | Đã thực hiện |
| <b>II</b>  | <b>PHÂN CHIA ĐỊA BÀN, VẼ SƠ ĐỒ, LẬP BẢNG KÊ</b>  |                              |                                  |              |
| 1          | Phân chia ĐBĐT và vẽ sơ đồ nền   | Tháng 8-9/2018               | UBND, BCĐ cấp tỉnh, huyện, xã    | Đã thực hiện |
| 2          | Nghiệm thu, chụp và quét ảnh sơ đồ nền gửi vào cơ sở dữ liệu ảnh                                 | Tháng 10/2018                | BCĐ cấp huyện                    | Đã thực hiện |
| 3          | Cử người tham dự Điều tra tổng duyệt do BCĐ TW tổ chức.  | Tháng 9/2018                 | BCĐ cấp tỉnh                     | Đã thực hiện |
| 4          | Lập bảng kê hộ và bảng kê nhân khẩu đặc thù tại mỗi ĐBĐT.  | Tháng 11-12/2018             | BCĐ cấp xã, người lập bảng kê.   | Đã thực hiện |
| 5          | Nhập tin 02 loại bảng kê, gửi vào cơ sở dữ liệu bảng kê TDT                                      | Tháng 12/2018 - tháng 1/2019 | BCĐ cấp tỉnh, cấp huyện          | Đã thực hiện |
| 6          | Rà soát, cập nhật bảng kê hộ trước điều tra  | 15-25/3/2019                 | ĐTV, BCĐ cấp xã                  |              |
| 7          | Hoàn thiện cơ sở dữ liệu bảng kê trên Trang TTĐT của TDT   | 25/3/2019                    | BCĐ cấp tỉnh                     |              |
| 8          | In và phát danh sách bảng kê để thực hiện điều tra thực địa                                      | 29/3/2019                    | BCĐ cấp huyện, cấp xã.           |              |
| <b>III</b> | <b>MẠNG LUỐI ĐIỀU TRA PHIẾU ĐIỆN TỬ-TUYÊN TRUYỀN</b>   |                              |                                  |              |
| 1          | Cung cấp dữ liệu cho TW, xây dựng, hoàn thiện mạng lưới điều tra phiếu điện tử trên địa bàn tỉnh | Tháng 11/2018-03/2019        | BCĐ cấp tỉnh                     |              |
| 2          | Thực hiện tuyên truyền TDT   | Tháng 3-4/2019               | BCĐ các cấp                      |              |
| 3          | In và phát hành tài liệu TDT   | Tháng 2-3/2019               | BCĐ cấp tỉnh                     |              |

| <b>IV TẬP HUẤN</b>  |  |   |                         |              |
|---|--|---|-------------------------|--------------|
| 1   | Tập huấn công tác quản lý và lập bảng kê   | Tháng 10/2018   | BCĐ cấp tỉnh, cấp huyện | Đã thực hiện |
| 2   | Triển khai Kế hoạch và tập huấn nghiệp vụ Tổng điều tra                              | Tháng 2-3/2019  | BCĐ cấp tỉnh, cấp huyện |              |
| <b>V ĐIỀU TRA THỰC ĐỊA</b>                                      |  |   |                         |              |
| 1   | Lẽ ra quân Tổng điều tra   | 1/4/2019  | BCĐ cấp huyện, cấp xã   |              |
| 2   | Điều tra thu thập thông tin tại hộ   | 1-25/4/2019   | Điều tra viên           |              |
| 3   | Điều tra thu thập thông tin các hộ đã đăng ký nhưng không thực hiện phiếu trực tuyến | 8-25/4/2019   | Điều tra viên           |              |
| 4   | Điều tra nhân khẩu đặc thù   |   |                         |              |
|   | - Người lang thang, cơ nhỡ, sống bằng nghề trên mặt nước,...                         | 1/4/2019  | BCĐ cấp xã              |              |
|   | - Nhân khẩu đặc thù khác đang cư trú tại các cơ sở lưu trú của nhân khẩu đặc thù.    | 1-15/4/2019   | BCĐ cấp xã              |              |
| 5   | Giám sát điều tra thực địa   | 1-25/4/2019   | BCĐ các cấp             |              |
| 6   | Báo cáo tiến độ Tổng điều tra  | 1-25/4/2019   | BCĐ các cấp             |              |
| <b>VI KIỂM TRA, NGHIỆM THU</b>                                  |  |   |                         |              |
| 1   | Kiểm tra và nghiệm thu phiếu điện tử   | Tháng 4/2019  | GSV các cấp             |              |
| 2   | Kiểm tra, nghiệm thu phiếu giấy  | Tháng 4-6/2019  | BCĐ các cấp             |              |
| <b>VII NHẬP TIN, XỬ LÝ</b>                                      |  |   |                         |              |
| 1   | Xử lý phiếu giấy, gửi kết quả về cơ sở dữ liệu chung                                 | 1/6-30/7/2019   | BCĐ cấp tỉnh            |              |
| 2   | Ghi mã ngành, nghề   | Tháng 8/2019  | BCĐ cấp tỉnh            |              |
| <b>VIII TỔNG KẾT, CÔNG BỐ KẾT QUẢ SƠ BỘ, KẾT QUẢ CHÍNH THỨC</b> |  |   |                         |              |
|   |  | Căn cứ Lịch công bố, cơ sở dữ liệu và văn bản chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể của BCĐ TDT Trung ương. |                         |              |

## VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Một số công tác chuẩn bị Tổng điều tra đã hoàn tất

Thực hiện Phương án Tổng điều tra của TW, từ tháng 8/2018 đến nay Ban Chỉ đạo Tổng điều tra tỉnh, Cơ quan Thường trực BCĐ (Cục Thống kê tỉnh) và các Ban Chỉ

đạo cấp huyện đã tích cực triển khai thực hiện và cơ bản hoàn tất phần lớn khối lượng công tác chuẩn bị cho bước thu thập thông tin tại địa bàn điều tra, cụ thể như sau:

a) *Thành lập Ban Chỉ đạo tổng điều tra dân số và nhà ở các cấp*

Căn cứ Phương án Tổng điều tra và các Văn bản hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở Trung ương về việc thành lập Ban Chỉ đạo các cấp, Cục Thống kê tỉnh đã phối hợp các sở ban ngành liên quan, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ký ban hành Quyết định số 2322/QĐ-UBND về việc thành lập Ban Chỉ đạo, Văn phòng BCD Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 tỉnh Tây Ninh.

Ngay sau khi được thành lập, Ban Chỉ đạo tỉnh đã ban hành văn bản hướng dẫn UBND các huyện, thành phố thành lập Ban Chỉ đạo cấp huyện, cấp xã và Văn phòng giúp việc BCD cấp huyện. Đến ngày 8/10/2018, Tây Ninh đã hoàn tất việc thành lập Ban Chỉ đạo các cấp và Văn phòng giúp việc cấp tỉnh, cấp huyện trên toàn tỉnh.

b) *Phân chia địa bàn điều tra, vẽ sơ đồ nền:*

Ngay trong tháng 8/2018, thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, căn cứ hướng dẫn của TW, Cục Thống kê tỉnh đã tiến hành tập huấn cho các Chi cục Thống kê cấp huyện và ban hành Văn bản hướng dẫn UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện công tác phân chia địa bàn điều tra và lập bảng kê các đơn vị điều tra.

Từ tháng 9/2018, UBND các huyện, thành phố đã chỉ đạo Chi cục Thống kê phối hợp với Phòng Tài nguyên môi trường huyện cấp huyện, tổ chức tuyển chọn, tập huấn, hướng dẫn, giám sát UBND các xã, phường, thị trấn tiến hành rà soát và phân định ranh giới lãnh thổ hành chính, phân định địa bàn điều tra, vẽ sơ đồ nền và lập bảng kê số nhà, số hộ, số người của địa bàn điều tra. Người được tuyển chọn làm công tác này phải có kỹ năng vẽ sơ đồ và am hiểu về địa giới hành chính xã, phường, thị trấn để thực hiện vẽ sơ đồ; ưu tiên công chức địa chính hoặc nguyên công chức địa chính của xã, phường

Căn cứ Phương án Tổng điều tra quy định, trên địa bàn tỉnh, quy mô mỗi địa bàn điều tra bình quân khoảng từ 120 đến 150 hộ. Nhìn chung, sau khi phân định phần lớn số địa bàn điều tra xoay quanh đơn vị là ấp, có thể là ĐBĐT trọn một ấp hoặc nhiều ấp ghép lại hay một ấp chia tách nhiều địa bàn, với quy mô địa bàn bình quân khoảng 120 hộ/ địa bàn. Việc ghép các ấp liền kề hoặc chia tách một ấp để tạo thành các ĐBĐT phải bảo đảm ranh giới ĐBĐT rõ ràng hoặc tương đối rõ ràng; không được ghép một phần ấp này với một phần hoặc trọn một ấp khác để tạo thành 1 ĐBĐT.

Đối với các ấp có quy mô dưới 120 hộ nhưng có vị trí địa lý không thuận tiện cho việc ghép với ấp gần nhất, thì có thể để thành 1 ĐBĐT riêng. Ngược lại, nếu ấp có quy mô lớn hơn 150 hộ nhưng dưới 250 hộ mà địa bàn không bị chia cắt, đi lại không khó khăn, thì để thành 1 ĐBĐT riêng, không chia tách.

Sau khi phân định ĐBĐT, UBND các xã, phường, thị trấn đồng thời triển khai việc vẽ sơ đồ nền với các ĐBĐT đã phân định. Sơ đồ nền của xã/phường được vẽ nhằm xác định ranh giới rõ ràng giữa các ĐBĐT bảo đảm tránh điều tra trùng hoặc bỏ sót các hộ đã được phân định trong địa giới ĐBĐT. Sơ đồ nền xã/ phường thể hiện vật định

hướng, những đặc điểm nổi bật, dễ nhận biết và thể hiện các điểm dân cư hoặc nơi có người sinh sống. Sơ đồ nền, cũng thể hiện các địa bàn đặc thù theo quy định của phương án Tổng điều tra (bao gồm nơi ở các nhân khẩu đặc thù như: chùa chiền, khu nội trú sinh viên, khu nhà ở công nhân của các doanh nghiệp ...)

Đến ngày 15/10/2018, cơ bản các xã, phường, thị trấn trên toàn tỉnh đã hoàn tất khâu vẽ sơ đồ nền xã, phường và phân chia ĐBĐT. Toàn tỉnh, đã phân định được 2.520 địa bàn điều tra, chia ra 2.289 địa bàn điều tra hộ dân cư và 231 địa bàn đặc thù.

### c) *Lập bảng kê các đơn vị điều tra*

Sau khi các xã, phường, thị trấn hoàn tất việc phân định địa bàn điều tra, vẽ sơ đồ nền, Ban Chỉ đạo Tổng điều tra tỉnh, tiếp tục hướng dẫn các BCĐ cấp huyện, triển khai cho BCĐ cấp xã thực hiện việc lập bảng kê số nhà, số hộ, số người từng địa bàn điều tra. Việc tuyển chọn lực lượng tham gia lập bảng kê, ưu tiên người am hiểu về ĐBĐT và biết thông tin về các hộ sinh sống trên ĐBĐT, thường là các trưởng ấp hoặc tổ trưởng dân phố, mỗi người lập bảng kê được giao thực hiện lập bảng kê 1 ĐBĐT.

Công tác tập huấn nghiệp vụ lập bảng kê cấp tỉnh, cấp huyện tổ chức trong tháng 10/2018 và triển khai việc lập bảng kê tại các xã, phường, thị trấn trên toàn tỉnh trong tháng 11/2018. Đến ngày 15/12/2018, toàn tỉnh đã cơ bản hoàn tất công tác lập bảng kê tất cả các địa bàn điều tra. Kết quả, tại thời điểm lập bảng kê, toàn tỉnh đã xác định được 331.104 hộ điều tra với 1.167.159 nhân khẩu thực tế thường trú.

## 2. **Tuyển chọn lực lượng tham gia Tổng điều tra**

Việc tuyển chọn lực lượng tham gia Tổng điều tra (điều tra viên, tổ trưởng, giám sát viên) do Ban Chỉ đạo các cấp thực hiện.

### *Tuyển chọn điều tra viên, tổ trưởng*

Điều tra viên là lực lượng trực tiếp thực hiện cuộc điều tra. Vì vậy, yêu cầu phải chọn những người có đủ khả năng thực hiện công việc, có tinh thần trách nhiệm cao, tham gia đầy đủ chương trình tập huấn nghiệp vụ Tổng điều tra và có kết quả tốt. Điều tra viên cần sử dụng thành thạo máy tính bảng, điện thoại thông minh để thực hiện phiếu điện tử trong Tổng điều tra. Định mức 01 điều tra viên thực hiện thu thập thông tin của 02 ĐBĐT. Để tăng tính chủ động, các huyện cần tuyển chọn và tập huấn thêm 5% số điều tra viên so với yêu cầu để dự phòng.

Tổ trưởng là người được giao nhiệm vụ quản lý, giám sát Tổ điều tra gồm nhiều địa bàn điều tra trên 1 đơn vị hành chính cấp xã: Mỗi xã/phường được tuyển chọn 01 tổ trưởng; nếu xã/phường có từ 40-80 ĐBĐT thì được tuyển chọn 02 tổ trưởng; nếu xã/phường có từ 80 ĐBĐT trở lên thì được tuyển 03 tổ trưởng.

Việc tuyển chọn điều tra viên, tổ trưởng ở các xã, phường, thị trấn phải hoàn tất trước khi, xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ Tổng điều tra cho điều tra viên, tổ trưởng, vì vậy phải cơ bản xong trong tháng 2/2019.

### *Tuyển chọn giám sát viên*

hướng, những đặc điểm nổi bật, dễ nhận biết và thể hiện các điểm dân cư hoặc nơi có người sinh sống. Sơ đồ nền, cũng thể hiện các địa bàn đặc thù theo quy định của phương án Tổng điều tra (bao gồm nơi ở các nhân khẩu đặc thù như: chùa chiền, khu nội trú sinh viên, khu nhà ở công nhân của các doanh nghiệp ...)

Đến ngày 15/10/2018, cơ bản các xã, phường, thị trấn trên toàn tỉnh đã hoàn tất khâu vẽ sơ đồ nền xã, phường và phân chia ĐBĐT. Toàn tỉnh, đã phân định được 2.520 địa bàn điều tra, chia ra 2.289 địa bàn điều tra hộ dân cư và 231 địa bàn đặc thù.

### c) *Lập bảng kê các đơn vị điều tra*

Sau khi các xã, phường, thị trấn hoàn tất việc phân định địa bàn điều tra, vẽ sơ đồ nền, Ban Chỉ đạo Tổng điều tra tỉnh, tiếp tục hướng dẫn các BCĐ cấp huyện, triển khai cho BCĐ cấp xã thực hiện việc lập bảng kê số nhà, số hộ, số người từng địa bàn điều tra. Việc tuyển chọn lực lượng tham gia lập bảng kê, ưu tiên người am hiểu về ĐBĐT và biết thông tin về các hộ sinh sống trên ĐBĐT, thường là các trưởng ấp hoặc tổ trưởng dân phố, mỗi người lập bảng kê được giao thực hiện lập bảng kê 1 ĐBĐT.

Công tác tập huấn nghiệp vụ lập bảng kê cấp tỉnh, cấp huyện tổ chức trong tháng 10/2018 và triển khai việc lập bảng kê tại các xã, phường, thị trấn trên toàn tỉnh trong tháng 11/2018. Đến ngày 15/12/2018, toàn tỉnh đã cơ bản hoàn tất công tác lập bảng kê tất cả các địa bàn điều tra. Kết quả, tại thời điểm lập bảng kê, toàn tỉnh đã xác định được 331.104 hộ điều tra với 1.167.159 nhân khẩu thực tế thường trú.

## 2. **Tuyển chọn lực lượng tham gia Tổng điều tra**

Việc tuyển chọn lực lượng tham gia Tổng điều tra (điều tra viên, tổ trưởng, giám sát viên) do Ban Chỉ đạo các cấp thực hiện.

### *Tuyển chọn điều tra viên, tổ trưởng*

Điều tra viên là lực lượng trực tiếp thực hiện cuộc điều tra. Vì vậy, yêu cầu phải chọn những người có đủ khả năng thực hiện công việc, có tinh thần trách nhiệm cao, tham gia đầy đủ chương trình tập huấn nghiệp vụ Tổng điều tra và có kết quả tốt. Điều tra viên cần sử dụng thành thạo máy tính bảng, điện thoại thông minh để thực hiện phiếu điện tử trong Tổng điều tra. Định mức 01 điều tra viên thực hiện thu thập thông tin của 02 ĐBĐT. Để tăng tính chủ động, các huyện cần tuyển chọn và tập huấn thêm 5% số điều tra viên so với yêu cầu để dự phòng.

Tổ trưởng là người được giao nhiệm vụ quản lý, giám sát Tổ điều tra gồm nhiều địa bàn điều tra trên 1 đơn vị hành chính cấp xã: Mỗi xã/phường được tuyển chọn 01 tổ trưởng; nếu xã/phường có từ 40-80 ĐBĐT thì được tuyển chọn 02 tổ trưởng; nếu xã/phường có từ 80 ĐBĐT trở lên thì được tuyển 03 tổ trưởng.

Việc tuyển chọn điều tra viên, tổ trưởng ở các xã, phường, thị trấn phải hoàn tất trước khi, xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ Tổng điều tra cho điều tra viên, tổ trưởng, vì vậy phải cơ bản xong trong tháng 2/2019.

### *Tuyển chọn giám sát viên*

Giám sát viên cấp tỉnh và giám sát viên cấp huyện thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động của mạng lưới tổ trưởng và điều tra viên, giám sát và hỗ trợ chuyên môn cho BCĐ cấp dưới. Các BCĐ tuyển chọn và phân công nhiệm vụ cho giám sát viên cùng cấp. Lực lượng giám sát viên cấp tỉnh, cấp huyện được tuyển chọn là các thành viên Ban Chỉ đạo, Văn phòng BCĐ và công chức ngành Thông kê tham gia Tổng điều tra.

### 3. Tập huấn nghiệp vụ Tổng điều tra

Công tác tập huấn nghiệp vụ Tổng điều tra ở tỉnh Tây Ninh sẽ được tổ chức theo 2 cấp: cấp tỉnh và cấp huyện.

BCĐ cấp tỉnh tổ chức tập huấn cho BCĐ cấp huyện, giám sát viên cấp tỉnh, giảng viên cấp huyện. Mỗi lớp thực hiện 04 ngày, trong đó 03 ngày hướng dẫn nghiệp vụ và 01 ngày hướng dẫn sử dụng các thiết bị trong điều tra thu thập thông tin và kiểm tra, nghiệm thu phiếu điều tra. Thời gian tập huấn của cấp tỉnh từ ngày 25-28/2/2019.

BCĐ cấp huyện tổ chức tập huấn cho BCĐ cấp xã, giám sát viên cấp huyện, tổ trưởng và điều tra viên.

- *Đối với các DBDT phiếu ngắn*, mỗi lớp thực hiện trong 04 ngày, trong đó 03 ngày hướng dẫn về nghiệp vụ và 01 ngày hướng dẫn sử dụng các thiết bị trong điều tra thu thập thông tin và kiểm tra, nghiệm thu phiếu điều tra.

- *Đối với các DBDT phiếu dài*, mỗi lớp thực hiện trong 05 ngày, trong đó 04 ngày hướng dẫn về nghiệp vụ và 01 ngày hướng dẫn các thiết bị trong điều tra thu thập thông tin và kiểm tra, nghiệm thu phiếu điều tra.

BCĐ cấp huyện xây dựng kế hoạch tập huấn và báo cáo BCĐ tỉnh trước ngày 25/2/2018, để có kế hoạch phân công giám sát viên dự, giám sát tập huấn cấp huyện. Thời gian kết thúc lớp tập huấn đối với cấp huyện trước ngày 25/03/2019.

### 4. Hoạt động tuyên truyền

Tổ chức tuyên truyền nhằm làm rõ mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung và kế hoạch thực hiện Tổng điều tra đến các cấp, các ngành, các hộ và toàn thể nhân dân. Trong đó, cần đặc biệt nhấn mạnh số liệu điều tra không liên quan đến các vấn đề hộ khẩu, hộ tịch, thu thuế và không sử dụng có bất kỳ mục đích nào khác, nhằm thu thập thông tin chính xác và đầy đủ nhất.

Cao điểm của đợt tuyên truyền cho cuộc Tổng điều tra sẽ tập trung vào cuối tháng 3/2018 và đầu tháng 4/2018, ngay trước và trong thời gian tiến hành điều tra. Hình thức tuyên truyền, tài liệu tuyên truyền thực hiện theo hướng dẫn và kế hoạch tuyên truyền của Ban Chỉ đạo Trung ương bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm.

### 5. Tổng rà soát, cập nhật bảng kê trước khi điều tra

Trước khi bắt đầu tiến hành điều tra, BCĐ cấp xã chỉ đạo điều tra viên thực hiện rà soát, cập nhật bảng kê số hộ, số người sát thực tế nhất vào thời điểm điều tra.

Trên cơ sở ranh giới đã xác định trên sơ đồ; điều tra viên đến từng địa bàn phối hợp với trưởng ấp hoặc tổ trưởng tổ dân phố đối chiếu với thực tế nhằm xác định những ngôi nhà mới xây thuộc phạm vi địa bàn trước đây chưa có người ở nay có người đến ở nhưng chưa được thể hiện trên bảng kê hoặc bị phá hủy, v.v... trên cơ sở đó cập nhật bảng kê. BCĐ cấp huyện, BCĐ cấp xã phải cập nhật, hoàn thiện cơ sở dữ liệu bảng kê chậm nhất vào ngày 25/3/2019.

## 6. Bảo đảm an ninh và thông suốt thông tin liên lạc cho Tổng điều tra

### a) Bảo đảm an ninh, an toàn trong suốt thời gian điều tra

Ngành công an phối hợp BCĐ Tổng điều tra các cấp xây dựng kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự cho cuộc Tổng điều tra; tập trung chú ý những địa bàn phức tạp về an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, nhất là một số hộ không hợp tác thực hiện điều tra.

### b) Bảo đảm hệ thống thông tin liên lạc thông suốt giữa các cấp phục vụ công tác chỉ đạo Tổng điều tra

Sở Thông tin và Truyền thông lập kế hoạch bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt giữa các cấp để phục vụ công tác chỉ đạo Tổng điều tra, trong đó đặc biệt chú ý những vùng sâu, vùng xa, những nơi có nhiều khó khăn về điều kiện thông tin liên lạc.

BCĐ Tổng điều tra dân số và nhà ở tỉnh, huyện, bảo đảm thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ đạo Tổng điều tra nhằm giải đáp thắc mắc cho điều tra viên và tiếp nhận, xử lý phản ánh của nhân dân về cuộc Tổng điều tra.

## 7. Thu thập thông tin và giám sát Tổng điều tra

### a) Rà soát toàn bộ công tác chuẩn bị (từ 15/3-20/3/2019)

Trong thời gian 5 ngày này, Ban Chỉ đạo cấp xã kiểm tra toàn bộ các địa bàn điều tra về số lượng và phân công cho các tổ trưởng, điều tra viên; kiểm tra phương tiện điều tra (sơ đồ nền xã/phường, bảng kê, thiết bị di động, phiếu giấy, bút, cặp...).

### b) Tổ chức Lễ ra quân triển khai thu thập thông tin

Để tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện thắng lợi cuộc Tổng điều tra và kịp thời động viên lực lượng tổ trưởng, điều tra viên trong ngày xuất quân điều tra thu thập thông tin tại địa bàn, Ban Chỉ đạo cấp xã cần tổ chức Lễ ra quân Tổng điều tra.

Đúng 7 giờ ngày 01/4/2019 đồng loạt 95/95 xã, phường và thị trấn trên phạm vi toàn tỉnh đều tổ chức buổi Lễ ra quân trang trọng, mỗi huyện tổ chức 01 xã điểm, mỗi xã điểm đều có thành viên BCĐ tỉnh đến tham dự có bài phát biểu chỉ đạo, tạo khí thế trong ngày đầu ra quân. Sau khi dự lễ ra quân, thành viên BCĐ tỉnh sẽ tiếp tục tham gia giám sát công tác điều tra tại địa bàn huyện, thành phố trong suốt thời gian điều tra.

### b) Điều tra thu thập thông tin

Thực hiện việc thu thập thông tin ở tất cả các địa phương từ 7 giờ sáng ngày 01 tháng 4 và kết thúc chậm nhất vào ngày 25/4/2019. Thiết bị di động (máy tính bảng, điện thoại thông minh) để sử dụng phiếu điện tử được huy động từ các điều tra viên hoặc các tổ chức tại địa phương theo hình thức thuê thiết bị.

Các hộ đăng ký tự cung cấp thông tin về dân số và nhà ở thực hiện tự cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của Tổng điều tra từ 01/4 đến ngày 07/4/2019.

BCĐ cấp xã tổ chức lực lượng điều tra những người lang thang, cơ nhỡ, những người sống bằng nghề trên mặt nước không có nhà trên bờ, không có bến gốc đang có mặt trên phạm vi xã/phường vào thời điểm 0 giờ ngày 01/4/2019 (sử dụng phiếu giấy để hỏi thông tin phiếu ngắn).

BCĐ các cấp phải báo cáo thường xuyên tới BCĐ cấp trên trực tiếp về tiến độ điều tra, những vướng mắc phát sinh để xin ý kiến chỉ đạo, bảo đảm yêu cầu chỉ đạo thống nhất cả nước.

c) *Công tác giám sát, kiểm tra,*

Để bảo đảm chất lượng thông tin của cuộc Tổng điều tra BCĐ các cấp có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc giám sát, kiểm tra kết hợp thanh tra thường xuyên đột xuất trong qua trình tổ chức cuộc Tổng điều tra. Trong đó:

(1) Công tác giám sát: Giám sát viên các cấp thực hiện giám sát hoạt động mạng lưới tổ trưởng, điều tra viên, giám sát viên cấp dưới và hỗ trợ chuyên môn cho BCĐ cấp dưới. Công tác giám sát được tiến hành cùng với công đoạn của điều tra.

(2) Công tác kiểm tra: Tổ trưởng thực hiện kiểm tra tiến độ và chất lượng thông tin do điều tra viên thu thập để kịp thời phát hiện, uốn nắn và sửa chữa ngay những sai sót; báo cáo tiến độ, những vướng mắc, khó khăn phát sinh tới BCĐ cấp xã để kịp thời giải quyết. BCĐ cấp xã thực hiện kiểm tra tiến độ và chất lượng điều tra tại các ĐBĐT trên phạm vi xã quản lý.

**8. Nghiệm thu kết quả, bàn giao tài liệu công bố kết quả:**

a) *Nghiệm thu kết quả*

BCĐ các cấp thực hiện nghiệm thu phiếu điện tử ngay trong quá trình điều tra thực địa. BCĐ cấp tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiệm thu các cấp ở địa phương đối với phiếu giấy; nhận bàn giao phiếu giấy và các tài liệu điều tra từ BCĐ cấp dưới.

BCĐ cấp tỉnh tổ chức xử lý phiếu giấy ở địa phương theo kế hoạch riêng và hoàn thành gửi về Trung ương chậm nhất vào ngày 30/7/2019. BCĐ cấp tỉnh tổ chức đánh mã ngành, mã nghề và gửi số liệu đánh mã về Trung ương chậm nhất vào ngày 30/8/2019.

b) *Công bố số liệu điều tra*

Theo Phương án Tổng điều tra của Trung ương, kết quả sơ bộ sẽ được công bố vào tháng 7 năm 2019, kết quả điều tra mẫu sẽ được công bố vào quý IV năm 2019, kết

qua điều tra toàn bộ sẽ được công bố vào quý II năm 2020. Các báo cáo phân tích chuyên đề sẽ được công bố vào quý IV năm 2020.

Ban Chỉ đạo tỉnh sẽ căn cứ chỉ đạo, hướng dẫn và dữ liệu kết quả sơ bộ, kết quả chính thức Tổng điều tra do TW chuyển về, để có kế hoạch tổ chức Tổng kết và công bố kết quả Tổng điều tra trên địa bàn tỉnh vào thời gian thích hợp.

## IX. KINH PHÍ TỔNG ĐIỀU TRA

Kinh phí Tổng điều tra do ngân sách Nhà nước cấp bao đảm cho các hoạt động quy định trong phương án. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được thực hiện theo Thông tư số 109/2016TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra quốc gia và các văn bản hiện hành.

Trên cơ sở kinh phí được cấp, Ban Chỉ đạo tỉnh có trách nhiệm phân bổ và cấp đầy đủ, kịp thời cho ban chỉ đạo các cấp theo dự toán được phê duyệt./.

*Noi nhận*

- BCĐ TĐTDS&NOTW
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh
- BCĐ các huyện/ thành phố
- VP. BCĐ các huyện/thành phố
- VP Tỉnh ủy; VP. ĐĐBQH, HĐND và UBND tỉnh
- Lưu VT.

*35*

TRƯỞNG BAN



PHÓ CHỦ TỊCH  
Nguyễn Thanh Ngọc